BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153 /TB-ĐHNL-NCKH	*TP. HCM, ngày 19 tháng 01 năm 2022*

THÔNG BÁO

V/v nộp thuyết minh đề tài KH&CN cấp cơ sở (Giảng viên, Sinh viên và Chuyên viên)
***Đợt 1** - năm 2022*

Kính gửi: Các đơn vị

Để triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (Giảng viên, Sinh viên và Chuyên viên) năm 2022 và định hướng phát triển nghiên cứu khoa học của nhà trường, Phòng Quản lý Nghiên cứu Khoa học đề nghị các đơn vị phổ biến đến các cá nhân thuộc đơn vị mình về việc viết thuyết minh đề tài KH&CN cấp cơ sở (Giảng viên và Sinh viên và Chuyên viên) đợt 1 năm 2022 với các yêu cầu như sau:

A. Đề tài Giảng viên:

1. Tiêu chí xét duyệt:

- Ưu tiên Giảng viên/ Nghiên cứu viên có định hướng phát triển chức danh nghề nghiệp trong các năm tới.
- Không xét duyệt Giảng viên/ Nghiên cứu viên sẽ nghỉ hưu sau tháng 5 năm 2024 *(còn công tác ít hơn 24 tháng tính từ tháng 5 năm 2022).*
- Không xét duyệt Giảng viên/ Nghiên cứu viên chưa hoàn tất hồ sơ nghiệm thu/ hoàn ứng đề tài cấp cơ sở.
- Khuyến khích các đề tài mang tính chất liên ngành và phù hợp với định hướng phát triển về nghiên cứu khoa học, đào tạo của trường.

2. Kinh phí:

Các đề tài lập dự toán theo quyết định 5380/QĐ – BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Bộ Giáo dục Đào tạo và biểu mẫu dự toán kèm theo mẫu phiếu thuyết minh đề tài.

B. Đối với đề tài Sinh viên:

1. Tiêu chí xét duyệt:

- Chủ nhiệm đề tài phải là sinh viên học từ năm thứ 2 đến năm thứ 3 đối với chương trình học 04 năm và sinh viên học từ năm thứ 2 đến năm thứ 4 cho các chương trình học 5 năm, có ngành học phù hợp thuộc lĩnh vực của đề tài hoặc lĩnh vực gần với đề tài. Tại thời điểm đăng ký đề tài không đang chủ nhiệm đề tài khác do nhà trường quản lý.
- Giảng viên hướng dẫn tại thời điểm đăng ký là cán bộ cơ hữu của trường và không có đề tài trễ hạn; hoặc còn nợ kinh phí; hoặc đang hướng dẫn đề tài sinh viên chưa hoàn tất hồ sơ nghiệm thu/hoàn ứng.

- Số lượng sinh viên thực hiện (từ 02-04 sinh viên/1 đề tài) và phải có giáo viên hướng dẫn thuộc chuyên ngành sinh viên nghiên cứu, học tập (mỗi đề tài chỉ có 01 giáo viên hướng dẫn, giáo viên chỉ hướng dẫn 01 nhóm sinh viên/ 01 đề tài.
- Không xét duyệt đề tài có GVHD sẽ nghỉ hưu sau tháng 5 năm 2024 (*còn công tác ít hơn 24 tháng tính từ tháng 5 năm 2022).*
- Ưu tiên sinh viên có đề tài đạt từ giải ba trở lên của giải thưởng "*Ý tưởng NCKH*", hoặc cuộc thi "*Khởi sự kinh doanh Nông nghiệp*" trong năm 2020 và 2021.

2. Kinh phí:

Các đề tài lập dự toán theo quyết định 5380/QĐ – BGD ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Bộ Giáo dục Đào tạo và biểu mẫu dự toán kèm theo mẫu phiếu thuyết minh đề tài.

C. Đối với chuyên viên các đơn vị phòng ban/TTNC

1. Tiêu chí xét duyệt:

- Không xét duyệt cho chuyên viên sẽ nghỉ hưu sau tháng 5 năm 2024 *(còn công tác ít hơn 24 tháng tính từ tháng 5 năm 2022).*
- Không xét duyệt cho chuyên viên chưa hoàn tất hồ sơ nghiệm thu/ hoàn ứng đề tài cấp cơ sở.
- Khuyến khích các đề tài mang tính ứng dụng tại đơn vị đang làm việc hay đơn vị khác trong khối phòng ban và phù hợp với định hướng chiến lược phát triển của nhà trường.

2. Kinh phí:

Các đề tài lập dự toán theo quyết định 5380/QĐ – BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Bộ Giáo dục Đào tạo và biểu mẫu dự toán kèm theo mẫu phiếu thuyết minh đề tài.

D. Sản phẩm bắt buộc đối với đề tài NCKH

1. Đề tài NCKH của giảng viên

1.1. Sản phẩm về đào tạo

Đề tài bắt buộc phải có sản phẩm về đào tạo sinh viên đại học hoặc học viên cao học phù hợp với học vị của CNĐT.

Đối với Khoa Khoa học, Bộ môn Lý luận Chính trị, Phân hiệu Gia lai và Phân hiệu Ninh Thuận không bắt buộc có sản phẩm đào tạo.

1.2. Sản phẩm khoa học công nghệ:

Mức kinh phí xét duyệt dựa trên tiêu chí theo các loại sản phẩm sau:

1.2.1. Sản phẩm loại 1 *(Ưu tiên giảng viên/nghiên cứu viên trẻ hay có học vị ThS/ Kỹ sư lần đầu tiên đăng ký nhiệm vụ KHCN)*

Thời gian thực hiện 1 năm. Đề tài được nghiệm thu khi có Quyết định về việc chấp nhận đăng bài.

TT	Danh mục sản phẩm	Kinh phí tối đa (đồng)	Yêu cầu về sản phẩm
1	Bài báo đăng trên tạp chí trong danh mục của Hội đồng CDGSNN có điểm từ 0,5 trở lên;	60.000.000	02 bài báo đăng trên tạp chí trong danh mục của Hội đồng CDGSNN có điểm từ 0,5 trở lên ***hoặc*** 01 bài đăng trên tạp chí JAD của NLU phiên bản tiếng Anh ***hoặc*** 01 bài báo đăng trong kỷ yếu Hội nghị có chỉ số ISBN có điểm 1 trong danh mục của Hội đồng CDGSNN.
2	- Bài báo đăng trên tạp chí trong danh mục của Hội đồng CDGSNN có điểm từ 0,25 trở lên, - Báo cáo khoa học được đăng toàn văn trong kỷ yếu Hội nghị quốc tế/trong nước có mã số ISBN	30.000.000	02 bài báo đăng trên tạp chí trong danh mục của Hội đồng CDGSNN có điểm từ 0,25 trở lên. Nếu bài đăng trong kỷ yếu thì mỗi đề tài chỉ 01 bài

Lưu ý: Trong bài báo, chủ nhiệm hoặc thành viên đề tài (Cán bộ cơ hữu của trường) là tác giả thứ nhất/ tác giả liên hệ và dùng địa chỉ trường, có ghi mã số đề tài và lời cảm ơn Trường Đại Học Nông Lâm TP.HCM.

1.2.2. Sản phẩm loại 2 *(ưu tiên cho các giảng viên được quy hoạch giảng viên cao cấp/ hướng dẫn nghiên cứu sinh)*

Thời gian thực hiện 2 năm. Đề tài được nghiệm thu khi có Quyết định về việc chấp nhận đăng bài.

TT	Danh mục sản phẩm	Kinh phí tối đa (đồng)	Yêu cầu về sản phẩm
1	Bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q1 và trong danh mục SCIE, SSCI)	180.000.000	01 bài báo
2	Bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q2 và trong danh mục SCIE, SSCI)	150.000.000	01 bài báo
3	Bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q3 và trong danh mục SCIE, SSCI)	120.000.000	01 bài báo
4	Bài báo quốc tế uy tín (thuộc nhóm Q4 và trong danh mục SCIE, SSCI)	100.000.000	01 bài báo
5	Bài báo đăng trên tạp chí quốc tế trong danh mục ESCI/Scopus.	60.000.000	01 bài báo

Lưu ý: Trong bài báo, chủ nhiệm hoặc thành viên đề tài (Cán bộ cơ hữu của trường) là tác giả thứ nhất/ tác giả liên hệ và dùng địa chỉ trường, có ghi mã số đề tài và lời cảm ơn Trường Đại Học Nông Lâm TP.HCM.

1.2.3. Sản phẩm loại 3

Thời gian thực hiện 2 năm. Đề tài được nghiệm thu khi có quyết định về việc chấp nhận đơn hợp lệ.

TT	Danh mục sản phẩm	KP tối đa (đồng)	Ghi chú
1	Bằng độc quyền sáng chế	80.000.000	- Chủ đơn: Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM; - Chủ nhiệm hoặc thành viên đề tài là CB cơ hữu của trường là tác giả thứ nhất và dùng địa chỉ trường. - Đề tài được nghiệm thu khi có Quyết định về việc chấp nhận đơn hợp lệ.
2	Bằng độc quyền giải pháp hữu ích hoặc Bằng bảo hộ giống cây/con	50.000.000	- Chủ đơn: Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM; - Chủ nhiệm hoặc thành viên đề tài là CB cơ hữu của trường là tác giả thứ nhất và dùng địa chỉ trường. - Đề tài được nghiệm thu khi có Quyết định về việc chấp nhận đơn hợp lệ.

1.2.4. Sản phẩm loại 4:

Thời gian thực hiện 2 – 3 năm. Đề tài trọng điểm hay đặt hàng của trường. Kinh phí hỗ trợ tối đa 200.000.000 - 300.000.000 đ nếu đề tài đăng ký 2 - 3 sản phẩm thuộc loại 2 và loại 3.

2. Đề tài NCKH của sinh viên

Mức kinh phí xét duyệt dựa trên tiêu chí theo các loại sản phẩm sau:

TT	Dạng sản phẩm	Danh mục sản phẩm	Kinh phí tối đa (đồng)	Ghi chú
	Sản phẩm dạng 1	01 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong Hội đồng CDGSNN có điểm từ 0,5 điểm trở lên. ***hoặc*** 02 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong Hội đồng CDGSNN có điểm từ 0,25 điểm trở lên. ***hoặc*** 01 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong Hội đồng CDGSNN có điểm từ 0,25 điểm trở lên + 01 Sản phẩm có khả năng khởi nghiệp (có văn bản xác nhận của hội đồng xét duyệt cấp trường).	30.000.000	- Sản phẩm: Chủ nhiệm hoặc thành viên đề tài (sinh viên của trường) đứng đầu và gắn duy nhất tên trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
1	Sản phẩm	01 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí	15.000.000	

	dạng 2	trong Hội đồng CDGSNN có điểm từ 0,25 điểm trở lên. ***hoặc*** 01 Sản phẩm có khả năng khởi nghiệp (có văn bản xác nhận của hội đồng xét duyệt cấp trường).		
2	Sản phẩm dạng 3	Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí không thuộc trường hợp 1, báo cáo khoa học đăng trên hội nghị, hội thảo. ***hoặc*** Sản phẩm có khả năng khởi nghiệp (có văn bản xác nhận của hội đồng xét duyệt cấp khoa).	5.000.000	

Lưu ý: Chủ nhiệm hoặc thành viên đề tài (sinh viên của trường) là tác giả thứ nhất và dùng địa chỉ trường, có lời cảm ơn Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM

3. Đề tài của chuyên viên

Mức kinh phí xét duyệt dựa trên tiêu chí theo các loại sản phẩm sau:

TT	Danh mục sản phẩm	Kinh phí tối đa (đồng)	Yêu cầu về sản phẩm
1	Nguyên lý, Phương pháp ứng dụng; Tiêu chuẩn; Quy phạm; Bản vẽ thiết kế; Sơ đồ, bản đồ; Cơ sở dữ liệu; Báo cáo phân tích; Tài liệu dự báo *(phương pháp, quy trình, mô hình,...)*;; Luận chứng kinh tế-kỹ thuật.	30.000.000	Được hội đồng thẩm định các chỉ tiêu về chất lượng cần đạt của các sản phẩm của đề tài và có đơn vị xác nhận sử dụng.
2	Phần mềm máy tính, Quy trình công nghệ; Đề án, qui hoạch; Quy định; Quy chế;	60.000.000	Được hội đồng thẩm định các chỉ tiêu về chất lượng cần đạt của các sản phẩm của đề tài và có đơn vị xác nhận sử dụng/hoặc được nhà trường quyết định ban hành.

Lưu ý: Tùy vào tính chất, nội dung công việc, mức kinh phí sẽ được Hội đồng cấp trường quyết định thay đổi.

E. Việc thực hiện hợp đồng NCKH và các khoản chi trong đề tài

Tuân theo các Nghị định, Thông tư, Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Khoa học Công nghệ và Bộ Tài Chính về hoạt động NCKH và các qui định khác về quản lý tài chính do nhà trường và Kho bạc nhà nước Thủ Đức yêu cầu.

Kinh phí cấp cho các đề tài KH&CN cấp cơ sở là kinh phí của nhà trường nên nhà trường có toàn quyền sử dụng kết quả các đề tài nghiên cứu này. Chủ nhiệm đề tài có các quyền nhân thân theo khoản 1, 2, 4, điều 19 Luật sở hữu trí tuệ. Quyền nhân

thân theo điều khoản 3 điều 19 và quyền tài sản theo điều 20 Luật sở hữu trí tuệ thuộc toàn quyền quyết định của nhà trường.

Chủ nhiệm đề tài phổ biến, sử dụng kết quả nghiên cứu phải có sự thỏa thuận bằng văn bản giữa nhà trường (là chủ sở hữu) kết quả nghiên cứu.

E. Hội đồng xét duyệt các đề tài dự kiến:

- **Hội đồng khoa học đánh giá thuyết minh các nhiệm vụ KHCN**
- **Hội đồng phê duyệt cá nhân chủ nhiệm đề tài KHCN:** Đại diện Ban Giám hiệu, Phòng QLNCKH, Phòng Kế hoạch Tài Chính; đại diện lãnh đạo các đơn vị.
- **Quyết định phê duyệt đề tài.**

F. Các chủ nhiệm đề tài gửi Thuyết minh cho Khoa/ Bộ môn/Phòng Ban/Viện CNSH & MT, sau đó các đơn vị tổng hợp và gửi về phòng QLNCKH theo thời gian quy định. (Các Trung tâm nghiên cứu gửi hồ sơ về Khoa chuyên môn liên quan).

Các đơn vị gửi hồ sơ đăng ký (biểu mẫu tại địa chỉ website http://srmo.hcmuaf.edu.vn/) về phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học gồm 01 bản chính (phòng 402, Nhà Thiên Lý) và file (địa chỉ email pqlnckh@hcmuaf.edu.vn) **trước ngày 01 tháng 03 năm 2022** gồm:

- Thuyết minh chi tiết của từng đề tài, bao gồm bản thuyết minh (file word) và bản dự toán kinh phí (file excel);
- Danh mục đề tài kèm đề xuất thành viên Hội đồng.

Trân trọng thông báo.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. Nguyễn Tất Toàn

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: HC, NCKH.